**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN - LỚP 3**

**BÀI 30: Chia số có năm chữ số cho số có một chữ số (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Khái quát, chia số có 5 chữ số cho số có một chữ số ( Chai hết, chia có dư, thương có chữ số 0).

- Giải quyết vấn đề đơn giản liên qua đến ý nghĩa phép tính và đo lường.

1. **Năng lực trú trọng:** tư duy và lập luận toán học, mô hình hóa toán học, giao tiếp toán học, sử dụng công cụ, phương pháp học toán.
2. **Tích hợp:** Toán học và cuộc sống.
3. **Phẩm chất:**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

- Trung thực: Chia sẻ chân thật nhiệm vụ học tập của nhóm, cá nhân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đồ dùng:**

- GV: chuẩn bị SGV, SGK, VBT Toán 3, các thẻ số bài học.

- HS: SGK, VBT Toán 3, các thẻ số bài học.

**2. Phương pháp, kĩ thuật:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.

 - Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động Khởi động: (5 phút)**a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học. |
| b. Cách tiến hành:- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Thỏ Con thu hoạch cà rốt.- GV chiếu câu hỏi HS cho HS chọn đáp án đúng nhất. Mỗi đáp án đúng sẽ giúp Thỏ Con thu hoạch được một củ cà rốt để mang về tổ.- GV nhận xét, dẫn vào giới thiệu bài mới. | - HS sử dụng thẻ chọn đáp án để chơi, chọn đáp án đúng nhất |
| **2. Hoạt động Kiến tạo tri thức mới (... phút)** |
| **2.1 Hoạt động 1 (12 phút): Khám phá**a. Mục tiêu: Giúp HS nắm được cách thực hiện chia số có năm chữ số cho số có một chữ số. |
| b. Cách tiến hành:GV phổ biến nhiệm vụ cho HS thực hiện các phép tính: 94572 : 3 và 25641 : 4- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi (5 phút) ( mỗi HS thực hiện một phép tính rồi sau đó chia sẻ cùng nhau).- Gọi HS thực hiện trình bày trước lớp.**\* GV nhận xét và giời thiệu phép tính:**GV nêu: để thực hiện phép chia 94572 : 3 tac có thể làm như sau+ Đặt tính: Viết số bị chia bên trái, viết số chia bên phải, kẻ dọc và vạch ngang.- GV vừa nói kết họp viết lên bảng.- GV gọi HS nêu lại.- GV cho lớp kiểm tra bàng cách đê,s các thẻ số để khảng định kết quả đúng.- THực hiện tương tự như vậy với phép chia **25 641 : 4**- GV cho HS so sánh kết quả giữa hai phép tính.- GV nhận xét chốt ý đúng:*Phép tính thứ nhất là phép tính chia hết phép tính thứ hai là phép tính có dư.* | - HS lắng nghe.- HS thảo luận nhóm đôi.- HS thực hiện.- HS quan sát và lắng nghe.- 2-3 HS nêu lại cách thực hiện.- HS thực hiện.- HS nêu. |
| **2.2 Hoạt động 2 (15 phút): Thực hành**a. Mục tiêu: HS biết vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết các bài tập |
| b. Cách tiến hành- GV tổ chức cho HS thực hành cá nhân 4 ý đầu tiên.- Gọi 4HS lên bảng sửa bài.- GV tổ chức cho HS thực hiện chơi tiếp sức.+ Luật chơi: GV chọn ra 3 nhóm mỗi nhóm gồm 2 thành viên nhóm nào thực hiện xong trước và hoàn thành đúng là nhóm thắng cuộc.- GV nhận xét | - HS thực hành cá nhân 4 ý đầu tiên vào vở.- 4HS lên bảng sửa bài.- HS chơi trò chơi tiếp sức.- HS nhân xét |
| **\* Hoạt động nối tiếp:** a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau. |
| b. Cách thực hiện:- GV cho HS nhắc lại các thực hiện phép tính.- Hỏi HS số dư như thế nào với số chia?- Nhận xét tiết học. Nhắc nhở HS chuẩn bị cho tiết học sau. | - HS nêu.- HS trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Thứ ….., ngày …. tháng ….. năm……**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN - LỚP 3**

**BÀI 30: Chia số có năm chữ số cho số có một chữ số (Tiết 2)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**
2. **Kiến thức, kĩ năng.**

- Tính nhẩm giá trị của biểu thức, tìm thành phần chưa biết của các phép tính nhân, chia.

**2. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ: Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ cô giao.

- Trách nhiệm: Tự giác trong việc tự học, hoàn thành nhiệm vụ cô giao.

- Trung thực: Chia sẻ chân thật nhiệm vụ học tập của nhóm, cá nhân

**3. Năng lực chung:**

**- Tự chủ và tự học:** Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

**- Giao tiếp và hợp tác:** Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

**- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:** Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

**4. Năng lực đặc thù:**

**- Giao tiếp toán học:** Củng cố ý nghĩa của phép chia, tên gọi các thành phần của phép chia, vận dụng vào giải quyết vấn đề dẫn đến phép chia.

 **- Tư duy và lập luận toán học:** Thực hiện phép chia số có 5 chữ số cho số có một chữ số ( chia hết);

**- Sử dụng công cụ, phương tiện toán học:** Thực hiện phép chia 5 chữ số cho số có một chữ số trên các thẻ số.

**- Giải quyết vấn đề toán học:** Tính toán trong trường hợp có hai dấu phép tính (:,x); thực hiện được các phép tính nhanh.

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**

**1. Đồ dùng**:

- GV: Sách Toán lớp 3; bộ thiết bị dạy toán; bảng phụ, bảng nhóm; các thẻ số

- HS: Sách học sinh, vở bài tập; bộ thiết bị học toán; viết chì, bảng con; …

**2. Phương pháp, kĩ thuật:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.

 - Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động Khởi động: (5 phút)**a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học. |
| b.Cách tiến hành:- GV cho HS chơi trò chơi “ Ai nhanh hơn”- GV đưa ra phép tính + Lần 1: 143650 : 5 + Lần 2: 32468 : 2- GV yêu cầu HS thực hiện trên bảng con.HS nào hoàn thành xong trước giơ bảng. HS còn lại sẽ nhận xét. Đúng chính xác sẽ thắng cuộc.- Phép tính thứ 2 cũng thực hiện tương tự như phép tính thứ nhất. | - HS thực hiện. Và nhân xét bạn. |
| **2. Hoạt động Luyện tập**  |
| **2.1 Hoạt động 1:**a. Mục tiêu: Tính nhẩm được giá trị của biểu thức. |
| b. Cách tiến hànhC- GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm đôi: đọc phép tính và nói kết quả cho bạn nghe.- GV gọi một số nhóm trình bày. - GV nhận xét chố ý đúng và yêu câu HS kiểm tra lại đáp án. | - HS đọc yêu cầu bài tập 1.- HS hoạt động nhóm đôi: đọc phép tính và nói kết quả cho bạn nghe.- HS trình bày. HS khác chú ý lắng nghe, nhận xét sửa chữa. |
| **2.2 Hoạt động 2 :** a. Mục tiêu: HS xác định được thành phần trong phép chia và tìm được thành phần chưa biết. |
| b. Cách tiến hànhBài 2:Tìm hiểu bài- GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm 2.- GV cho HS sửa bài, và giải thích cách làm. - GV nhận xét, sửa chữa và củng cố cách làm:+ Tìm thương: thực hiện phép chia+ Tìm số bị chia: lấy thương nhân với số chia.- Gọi HS nêu lại cách tìm. | - Nhóm 2 HS đọc yêu cầu bài tập 2, tìm số thay vào dấu hỏi.- HS sửa bài, và giải thích cách làm. - 1-2 em nêu lại cách tìm |
| **2.3 Hoạt động 3:** a. Mục tiêu: thực hiện tính được giá trị của biểu thức và tiền hành so sánh giữa biểu thức với một số tự nhiên.  |
| b. Cách tiến hành:- GV gọi HS đọc yêu cầu BT3.- Giáo viên hỏi: Bài toán yêu cầu gì?- GV tổ chức cho HS thực hiện nhóm đôi: thảo luận và làm bài.- GV cho HS trình bày trước lớp. Khuyến khích HS giải thích cách chọn.- GV nhận xét, chuyển tiếp sang hoạt động tiếp theo. | - HS đọc yêu cầu BT3.- HS trả lời: - HS thực hiện nhóm đôi: thảo luận và làm bài.- HS trình bày và giải thích cách làm. HS còn lại nhận xét   |
| **2.4 Hoạt động 4.**a. Mục tiêu: Giúp HS vận dụng quy tắc quan hệ giữa phép nhân và phép chia để tìm thành phần chưa biết của phép nhân, chia.  |
| b. Cách tiến hành.- GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 4. - GV yêu cầu HS xác đinh thành phần chưa biết cửa phép tính.- GV yêu cầu HS nêu cách tìm.- GV tổ chức cho HS chọ đạp án đúng.- Sau mỗi ý GV sửa bài và khuyến khích HS giải thích cách làm.+ Ý a, b: lấy thương nhân với số chia.+ Ý c,d: lấy tích chia cho thừa số đã biết.GV hỏi: các em có thể làm theo cách nào khác? *( không sử dụng quy tắc tìm thành phần trong phép tính, nhưng dùng phương pháp thử chọn)**-* GV nhận xét chung và chuyể tiếp sang hoạt động sau. | - HS đọc yêu cầu bài tập 4. - HS xác đinh thành phần chưa biết cửa phép tính.- HS nêu cách tìm.- HS chọ đạp án đúng viết vào bảng con.- HS giải thích cách làm.- HS nêu cách làm khác. |
| **2.4 Hoạt động 5.**a. Mục tiêu: giải quyết các vấn đề đơn giản liên quan đến ý nghĩa phép tính và đo lường.  |
| b. Cách tiến hành.- GV gọi HS đọc bài tập 5.- GV yêu cầu HS xác định cái đã cho và câu hỏi của bài toán.- GV cho HS tìm và nêu cách giải bài toán.- GV cho HS làm bài cá nhân rồi chia sẻ với bạn trong nhóm 4.- GV gọi đại diện các nhóm trình bày. GV đi kiểm tra quan sát và chấm bài làm của HS.- GV nhận xét, tuyên dương. Chuyển tiếp sang hoạt động sau. | -HS đọc bài tập 5.- HS nêu.- HS tìm và nêu cách giải bài toán.- HS làm bài cá nhân rồi chia sẻ với bạn trong nhóm 4.- Đại diện các nhóm trình bày. Các nhóm khác nhận xét, sửa sai. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

....................................................................................................................................…

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN - LỚP 3**

**BÀI 30: Chia số có năm chữ số cho số có một chữ số (Tiết 3)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**
2. **Kiến thức, kĩ năng.**

- Vận dụng kiến thức đã học để giải quyết vấn để cuộc sống qua các bài toán đố.

- Giải quyết các vấn đề đơn giản liên quan đến ý nghĩa phép tính và đo lường.

2. Phẩm chất:

- Chăm chỉ: Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ cô giao.

- Trách nhiệm: Tự giác trong việc tự học, hoàn thành nhiệm vụ cô giao.

- Trung thực: Chia sẻ chân thật nhiệm vụ học tập của nhóm, cá nhân

3. Năng lực chung:

**- Tự chủ và tự học:** Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

**- Giao tiếp và hợp tác:** Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

**- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:** Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

3. Năng lực đặc thù:

**- Giao tiếp toán học:** Củng cố ý nghĩa của phép chia, tên gọi các thành phần của phép chia, vận dụng vào giải quyết vấn đề dẫn đến phép chia.

 **- Tư duy và lập luận toán học:** Thực hiện phép chia số có 5 chữ số cho số có một chữ số ( chia hết);

**- Sử dụng công cụ, phương tiện toán học:** Thực hiện phép chia 5 chữ số cho số có một chữ số trên các thẻ số.

**- Giải quyết vấn đề toán học:** Tính toán trong trường hợp có hai dấu phép tính (:,x); thực hiện được các phép tính nhanh.

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**

**1. Đồ dùng:**

**a. Giáo viên**:

- SGK, SGV, VBT Toán lớp 3; các thẻ số, thẻ chơi Bin -gô

**b. Học sinh:**

**-** Sách học sinh, vở bài tập; bộ thiết bị học toán; viết chì, bảng con; …

**3. Phương pháp, kĩ thuật:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.

 - Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |
| --- |
| **3. Hoạt động vận dụng (... phút)**  |
| **3.1 Hoạt động 1 (12 phút): Thử thách**a. Mục tiêu: Giải quyết các vấn đề đơn giản liên quan đến ý nghĩa phép tính và đo lường. |
| b. Cách tiến hành.- Gọi HS đọc yêu cầu BT6.- GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm đôi: xác định cái đã cho và câu hỏi của bài toán.- Yêu cầu HS làm bài cá nhân rồi chia sẻ trong nhóm.- GV gọi đại diện các nhóm trình bày. Khuyến khích HS giải thích cách làm.- GV nhận xét, sửa bài (nếu sai) | - HS đọc yêu cầu BT6.- HS hoạt động nhóm đôi- HS làm bài cá nhân rồi chia sẻ trong nhóm.- Đại diện các nhóm trình bày. Các nhóm khác nhận xét, sửa sai. |
| **3.2 Hoạt động 2 (15 phút): Vui học**a. Mục tiêu: tạo hưng thú và giúp HS yêu thích môn học. |
| b. Cách tiến hành:- GV phát cho mỗi HS một thẻ bin-gô có kẻ sẵn ô số.- GV nêu luật chơi.- GV đọc các số và viết phép tính lên bảng.- GV và các bạn cùng kiểm tra kết quả các phép tính của bạn thắng cuộc. | - HS lắng nghe.- HS tính rồi khoanh vào số chỉ kết quả trên thẻ. - HS nào khoanh đủ ba số theo một hàng thì thắng cuộc và hô lớn “ Bin-gô”- HS kiểm tra kết quả các phép tính của bạn thắng cuộc. |
| **\* Hoạt động nối tiếp:** a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau. |
| b. Cách tiến hành- GV cho HS nêu lại cách thực hiện phép tính chia. -Nhận xét tiết học- Nhắc nhở HS chuẩn bị bài cho tiết sau | - HS nêu lại cách thực hiện phép tính chia.  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

....................................................................................................................................…

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN - LỚP 3**

**BÀI 31: Em làm được những gì? (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Ôn tập nhân, chia số có 5 chữ số cho số có một chữ số ( nhẩm , viết).

- Tính giá trị của biểu thức củng cố quan hệ giữa phép nhân và phép chia.

- Giải quyết vấn đề đơn giản liên qua đến ý nghĩa phép tính và đo lường.

1. **Năng lực trú trọng:** tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học.
2. **Tích hợp:** Toán học và cuộc sống.
3. **Phẩm chất:**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

- Trung thực: Chia sẻ chân thật nhiệm vụ học tập của nhóm, cá nhân

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đồ dùng:**

- GV: chuẩn bị SGV, SGK, VBT Toán 3, hình vẽ bài khám phá ( nếu cần).

**-** HS: SGK, VBT Toán 3.

**2. Phương pháp, kĩ thuật:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.

 - Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động Khởi động: (5 phút)**a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học. |
| b. Cách tiến hành:- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Ai nhanh - Ai đúng”.- GV chiếu câu hỏi HS cho HS chọn đáp án đúng nhất. - GV nhận xét, dẫn vào giới thiệu bài mới. | - HS sử dụng thẻ chọn đáp án đúng nhất. |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **2. Hoạt động Luyện tập**  |
| **2.1 Hoạt động 1:**a. Mục tiêu: Tính nhẩm được giá trị của biểu thức. |
| b. Cách tiến hành- GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm đôi: đọc phép tính và nói kết quả cho bạn nghe.- GV gọi một số nhóm trình bày. - GV nhận xét, sửa bài và củng cố mối quan hệ nhân-chia.  | - HS đọc yêu cầu bài tập 1.- HS hoạt động nhóm đôi: đọc phép tính và nói kết quả cho bạn nghe.- HS trình bày. HS khác chú ý lắng nghe, nhận xét sửa chữa. |
| **2.2 Hoạt động 2 :** a. Mục tiêu: HS thực hiện được các phép tính nhân-chia, hiểu được mối quan hệ của phép nhân - chia (củng cố lại tính chất giao hoán). |
| b. Cách tiến hànhBài 2:- GV tổ chức cho HS làm bảng con: Gv nêu lần lượt từng phép tính cho HS thực hiện trên bảng con- GV sửa bài, và yêu cầu HS nêu cách đặt tính và thực hiện phép tính. - GV yêu cầu HS nêu lại cách kiểm tra kết quả.( có thể dùng mối quan hệ nhân-chia, riêng đối với phép nhân, có thể hướng dẫn HS dùng thêm tính chất giao hoán để kiểm tra). | - HS lấy bảng con làm bài.- HS nêu.- HS nêu và kiểm tra lại kết  |
| **2.3 Hoạt động 3:** a. Mục tiêu: HS biết vận dụng tính giá trị của biểu thức vào so sánh. |
| b. Cách tiến hành:- GV gọi HS đọc yêu cầu BT3.- Giáo viên cho HS làm việc cá nhân- GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm đôi: chia sẻ kết quả cho bạn.- GV cho HS trình bày trước lớp. Khuyến khích HS giải thích cách chọn.- GV nhận xét, chuyển tiếp sang hoạt động tiếp theo. | - HS đọc yêu cầu BT3.- HS làm bài vào phiếu BT- HS hoạt động nhóm đôi- HS trình bày và giải thích cách làm. HS còn lại nhận xét   |
| **2.4 Hoạt động 4.**a. Mục tiêu: Giải quyết vấn đề đon giản liên quan đến ý nghĩa của phép tính, đo lường.  |
| b. Cách tiến hành.- GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 4. - GV yêu cầu HS HĐ nhóm đôi xác đinh yêu cầu bài và thảo luận tìm cách thực hiện. - GV yêu cầu HS nêu cách thực hiện. - Gọi các nhóm trình bày và khuyến khích HS giải thích cách làm.- GV nhận xét sửa bài:+ Cách 1: Đếm thêm 1 giờ.9 giờ, 10 giờ, 11 giờ, 12 giờ, 1 giờ, 2 giờ, 3 giờ, 4 giờ, 5 giờ, 6 giờ => 9 giờ.9 giờ 30 phút, 10 giờ 30 phút, 11 giờ 30 phút, 12 giờ 30 phút, 1 giờ 30 phút, 2 giờ 30 phút, 3 giờ 30 phút, 4 giờ 30 phút, 5 giờ 30 phút, 6 giờ phút, => 8 giờ 30 phút.+ Cách 2: Có thể suy luận: Yến ngủ trước 30 phút => nhiều hơn 30 phút.Cả hai cùng thức dạy lúc 6 giờ.=> Yến ngủ nhiều hơn Oanh 30 phút.*-* GV nhận xét chung và chuyển tiếp sang hoạt động sau. | - HS đọc yêu cầu bài tập 4. - HS xác đinh yêu câu bài.- HS nêu cách thực hiện.- HS trình bày và giải thích cách làm. Các HS khác theo dõi nhận xét, bổ sung. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

....................................................................................................................................…

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN - LỚP 3**

**BÀI 31: Em làm được những gì? (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Ôn tập nhân, chia số có 5 chữ số cho số có một chữ số ( nhẩm , viết).

- Tính giá trị của biểu thức củng cố quan hệ giữa phép nhân và phép chia.

- Giải quyết vấn đề đơn giản liên qua đến ý nghĩa phép tính và đo lường.

1. **Năng lực trú trọng:** tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học.
2. **Tích hợp:** Toán học và cuộc sống.
3. **Phẩm chất:**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

- Trung thực: Chia sẻ chân thật nhiệm vụ học tập của nhóm, cá nhân

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đồ dùng:**

- GV: chuẩn bị SGV, SGK, VBT Toán 3, hình vẽ bài khám phá ( nếu cần).

**-** HS: SGK, VBT Toán 3.

**2. Phương pháp, kĩ thuật:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.

 - Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

1. **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động Khởi động: (5 phút)**a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học. |
| Gv giới thiệu bài hátTuyên dương, chuyển ý GTB: Em làm được những gì( tiết 2) | 1 HS bắt nhịp cho cả lớp hát  |
| 1. **Hoạt động luyện tập - vận dụng**
2. Mục tiêu:

-Khái quát mối quan hệ gấp một số lên 3 lần rồi lại giảm 3 lần. - Giải quyết các vấn đề đơn giản liên quan đến ý nghĩa phép tính. |
| 1. Cách tiến hành.

Bài 5:- GV gọi HS đọc bài tập 5.- GV cho HS làm bài cá nhân rồi chia sẻ với bạn trong nhóm bốn.- GV tổ chức cho HS chơi tiếp sức. Hoàn thành bài tập. Khuyến khích các em giải thích cách làm.- GV nhận xét, sửa bài:*VD: 2000 gấp lên 3 lần là thực hiện phép tính nhân: 2000 x 3 = 6000.* - GV khái quát mối quan hệ gấp một số lên 3 lần rồi lại giảm 3 lần. Chuyển tiếp sang hoạt động sau.Bài 6. - Gọi HS đọc yêu câu bài tập 6.- GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm đôi: xác định cái đã cho và câu hỏi của bài toán.- GV cho HS thảo luận nhóm tìm cách làm.- Gọi một số HS nêu cách làm.- GV yêu cầu HS làm bài cá nhân rồi chia sẻ trong nhóm.- GV gọi đại diện các nhóm trình bày. - GV nhận xét, chuyển tiếp sang hoạt động sau.  | -HS đọc bài tập 5.- HS làm bài cá nhân rồi chia sẻ với bạn trong nhóm bốn.- HS chơi tiếp sức. Các nhóm khác nhận xét, sửa sai.- HS đọc yêu câu bài tập 6.- HS hoạt động nhóm đôi-HS thảo luận nhóm.-HS nêu cách làm. -HS nhận xét bổ sung.*VD: Số khoai ông Tư thu hoạch được gấp hai lần số khaoi ông Năm thu hoạch được .**=> Số khoai ông Tư giảm đi 2 lần thì được số khoai ông Năm*- HS làm bài cá nhân rồi chia sẻ trong nhóm.- Đại diện các nhóm trình bày. Các nhóm khác nhận xét, sửa sai. |
| **3 Hoạt động : Khám phá**a. Mục tiêu: HS tìm hiểu thêm kiến thức ngoài cuộc sống. |
| b. Cách tiến hành:- GV chiếu hình lên cho HS quan sát và giớ thiệu: đây là gióng vẹt mẫu đơn, có xuất xứ từ châu Phi.- GV yêu cầu HS đọc thêm thông tin trong sách GK- GV giơi thiệu thêm: Mặc dù là nhũng chí vẹt đén từ chhaau Phi nhưng những năm gần đay, vẹt mẫu đơn được nuôi nhiều ở Việt Nam. Với vẻ bề ngoài tinh nghịch và đáng yêu của mình vẹt mẫu đơn được rất nhiều bạn trẻ yêu thích và chọn mua. | - HS quan sát lắng nghe.- 1-2 HS đọc cả lớp đọc thầm theo.- HS lắng nghe. |

|  |
| --- |
| **\* Hoạt động nối tiếp:** a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau. |
| 1. Cách tiến hành.

- Qua tiết học em đã nắm được những gì và khám phá ra điều gì?-Nhận xét tiết học- Nhắc nhở HS chuẩn bị bài cho tiết sau | - HS trả lời: thực hiện được thành thạo phép nhân chia, củng cố mối quan hệ gấp một số lên 3 lần rồi lại giảm 3 lần. Biết thêm loài vẹt mới. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

....................................................................................................................................…